

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA KẾ TOÁN KIỂM TOÁN

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025 – **LẦN 1**

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Nguyên lý kế toán			
Mã học phần:	71ACCT20022		Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	242_71ACCT20022_01, 02,03,04,05,06			
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận		Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>		☒ Sinh viên được sử dụng tài liệu giấy	☐ Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Vận dụng kiến thức tổng quan kế toán xử lý các tình huống có liên quan	Trắc nghiệm	30%	Câu 1,2,3,4, 5, 6,7, 8	3	PI2.1
CLO 2	Vận dụng qui luật Nợ - Có để xác định sự biến động của các đối tượng kế toán trong từng nghiệp vụ kinh tế phát sinh	Trắc nghiệm	40%	Câu 8, 9,10,11,12,13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20	4	PI2.1
CLO 3	Thực hiện từng bước của chu trình kế toán đối với những nghiệp vụ kinh tế giản đơn	Tự luận	30%	Câu tự luận	3	PI8.1

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (7.0 điểm) bao gồm 20 câu, mỗi câu 0.35 điểm

Câu 1 – CLO1 [LẦN 1] (random 1 trong 3 câu)

Câu 1a-Clo1[Lần 1]

Mục tiêu chính của kế toán tài chính là:

- A. Cung cấp thông tin kế toán cho các nhà đầu tư
- B. Phục vụ nhu cầu ra quyết định của ban lãnh đạo công ty
- C. Cung cấp thông tin cả về chi phí và lợi ích của việc chăm sóc sản phẩm và dịch vụ
- D. Theo dõi nhu cầu, thị hiếu và mối quan tâm về giá cả người tiêu dùng

ANSWER: A

Câu 1b-Clo1[Lần 1]

Mục tiêu chính của kế toán quản trị là:

- A. Phục vụ nhu cầu ra quyết định của ban lãnh đạo công ty
- B. Cung cấp thông tin chủ yếu cho đối tượng bên ngoài doanh nghiệp
- C. Cung cấp thông tin cả về chi phí và lợi ích của việc chăm sóc sản phẩm và dịch vụ
- D. Theo dõi nhu cầu, thị hiếu và mối quan tâm về giá cả người tiêu dùng

ANSWER: A

Câu 1c-Clo1[Lần 1]

Mục tiêu chính của kế toán thuế là:

- A. Đảm bảo doanh nghiệp tuân thủ đúng pháp luật các quy định về thuế TNDN và thuế TNCN
- B. Cung cấp thông tin về tình hình nộp thuế TNDN cho các nhà đầu tư
- C. Tối ưu hóa nghĩa vụ thuế để giảm thiểu chi phí thuế phải nộp cho nhà nước
- D. Theo dõi doanh thu bán hàng, nhập hàng và xuất hàng

ANSWER: A

Câu 2– CLO1[LẦN 1] (random 1 trong 3 câu)

Câu 2a-Clo1[Lần 1]

Công ty ABC chi tiền mặt tạm ứng cho trưởng phòng kinh doanh đi công tác 10.000.000 đồng. Ảnh hưởng của nghiệp vụ này đến đến phương trình kế toán:

- A. Tổng tài sản, tổng nợ phải trả và tổng vốn chủ sở hữu không thay đổi

- B. Tổng tài sản giảm và tổng vốn chủ sở hữu tăng
- C. Tổng tài sản và tổng nợ phải trả đều giảm
- D. Tổng tài sản tăng và tổng vốn chủ sở hữu giảm

ANSWER: A

Câu 2b-Clo1/Lần 1/

Công ty trích lợi nhuận chưa phân phối bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi 100.000.000 đồng. Ảnh hưởng của nghiệp vụ này đến đến phương trình kế toán:

- A. Tổng tài sản, tổng nợ phải trả và tổng vốn chủ sở hữu không thay đổi
- B. Tổng tài sản giảm và tổng vốn chủ sở hữu tăng
- C. Tổng tài sản và tổng nợ phải trả đều giảm
- D. Tổng tài sản tăng và tổng vốn chủ sở hữu giảm

ANSWER: A

Câu 2c-Clo1/Lần 1/

Công ty chuyển khoản thanh toán tiền lương thanh toán tiền lương tháng trước 100.000.000 đồng. Ảnh hưởng của nghiệp vụ này đến đến phương trình kế toán:

- A. Tổng tài sản và tổng nợ phải trả đều giảm
- B. Tổng tài sản, tổng nợ phải trả và tổng vốn chủ sở hữu không thay đổi
- C. Tổng tài sản giảm và tổng nợ phải trả tăng
- D. Tổng tài sản tăng và tổng nợ phải trả giảm

ANSWER: A

Câu 3-CLO 1[LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 3a-Clo1/Lần 1/

Đầu năm, công ty XYZ có tổng nợ phải trả là 450.000.000 đồng. Trong năm, tổng nợ phải trả của công ty giảm 320.000.000 đồng. Cuối năm, tổng vốn chủ sở hữu của công ty là 980.000.000 đồng. Như vậy tổng tài sản của công ty vào cuối năm là bao nhiêu?

- A. 1.110.000.000 đồng
- B. 980.000.000 đồng
- C. 1.300.000.000 đồng
- D. 1.430.000.000 đồng

ANSWER: A

Câu 3b-Clo1/Lần 1/

Đầu năm, công ty HKM có tổng vốn chủ sở hữu là 580.000.000 đồng. Trong năm, công ty báo cáo tổng doanh thu là 840.000.000 đồng và tổng chi phí là 660.000.000 đồng. Cuối năm, tổng nợ phải trả của công ty là 368.000.000 đồng. Như vậy tổng tài sản của công ty vào cuối năm là bao nhiêu?

- A. 1.128.000.000 đồng
- B. 840.000.000 đồng
- C. 180.000.000 đồng
- D. 368.000.000 đồng

ANSWER: A

Câu 3c-Clo1[Lần 1]

Đầu năm, công ty BNI có tổng vốn chủ sở hữu là 290.000.000 đồng. Trong năm, công ty báo cáo tổng doanh thu là 420.000.000 đồng và tổng chi phí là 660.000.000 đồng. Cuối năm, tổng nợ phải trả của công ty là 184.000.000 đồng. Như vậy tổng tài sản của công ty vào cuối năm là bao nhiêu?

- A. 234.000.000 đồng
- B. 184.000.000 đồng
- C. 240.000.000 đồng
- D. 50.000.000 đồng

ANSWER: A

Câu 4 – CLO 1 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 4a-Clo1[Lần 1]

Công ty Fela đã mua một nhà xưởng với giá 5,2 tỷ đồng. Theo giá thị trường tại thời điểm mua, nhà xưởng này được định giá 6 tỷ đồng. Biết rằng, trước kia bên bán đã xây dựng nhà xưởng này có trị giá 3,6 tỷ đồng. Theo bạn, kế toán công ty Fela sẽ ghi nhận nhà xưởng theo giá nào và nguyên tắc kế toán nào được áp dụng?

- A. 5,2 tỷ đồng – Nguyên tắc giá gốc
- B. 6 tỷ đồng – Nguyên tắc giá gốc
- C. 3,6 tỷ đồng – Nguyên tắc giá gốc
- D. 5,2 tỷ đồng – Giá định đơn vị tiền tệ

ANSWER: A

Câu 4b-Clo1[Lần 1]

Ngày 1/10/N, công ty Anpha đã ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kế toán cho khách hàng X với thời hạn 12 tháng (từ ngày 1/10/N đến 30/9/N+1). Đồng thời, công ty Anpha cũng đã nhận trước tổng giá trị hợp đồng 96 triệu đồng bằng chuyển khoản. Như vậy, trong năm N, doanh thu của công ty Anpha là bao nhiêu và nguyên tắc kế toán nào được áp dụng?

- A. 24.000.000 đồng – Nguyên tắc ghi nhận doanh thu
- B. 96.000.000 đồng - Nguyên tắc ghi nhận doanh thu
- C. 8.000.000 đồng - Nguyên tắc ghi nhận doanh thu
- D. 16.000.000 đồng - Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

ANSWER: A

Câu 4c-Clo1[Lần 1]

Ngày 1/11/N, công ty KMP đã ký hợp đồng thuê dịch vụ quảng cáo sản phẩm của công ty Media với thời hạn 12 tháng (từ ngày 1/11/N đến 31/10/N+1). Đồng thời, công ty KMP cũng đã chuyển khoản trả trước tổng giá trị hợp đồng 96 triệu đồng. Như vậy, trong năm N, chi phí quảng cáo của công ty KMP là bao nhiêu và nguyên tắc kế toán nào được áp dụng?

- A. 16.000.000 đồng – Nguyên tắc phù hợp
- B. 96.000.000 đồng - Nguyên tắc phù hợp
- C. 8.000.000 đồng - Nguyên tắc phù hợp
- D. 24.000.000 đồng - Nguyên tắc phù hợp

ANSWER: A

Câu 5 – CLO 1 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 5a-Clo1[Lần 1]

Ngày 1/10/N, công ty P ký hợp đồng bán 1 lô hàng hóa cho công ty Q với trị giá 400.000.000 đồng. Theo thỏa thuận hợp đồng, công ty P sẽ giao hàng vào ngày 1/11/N và công ty Q sẽ trả tiền trước ngày 30/11/N, nếu một trong hai bên không thực hiện đúng cam kết sẽ bị phạt 20.000.000 đồng. Ngày 20/11/N công ty P mới giao xong lô hàng hóa cho công ty Q và cũng đã nhận đủ tiền từ công ty Q cùng ngày. Như vậy số tiền 20.000.000 đồng trên được ghi nhận vào khoản mục nào trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm N của công ty P?

- A. Chi phí khác
- B. Chi phí tài chính
- C. Doanh thu hoạt động tài chính
- D. Thu nhập khác

ANSWER: A

Câu 5b-Clo1[Lần 1]

Ngày 1/10/N, công ty P ký hợp đồng bán 1 lô hàng hóa cho công ty Q với trị giá 400.000.000 đồng. Theo thỏa thuận hợp đồng, công ty P sẽ giao hàng vào ngày 1/11/N và công ty Q sẽ trả tiền trước ngày 30/11/N, nếu một trong hai bên không thực hiện đúng cam kết sẽ bị phạt 20.000.000 đồng. Ngày 20/11/N công ty P mới giao xong lô hàng hóa cho công ty Q và cũng đã nhận đủ tiền từ công ty Q cùng ngày. Như vậy số tiền 20.000.000 đồng trên được ghi nhận vào khoản mục nào trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm N của công ty Q?

- A. Thu nhập khác
- B. Chi phí tài chính
- C. Doanh thu hoạt động tài chính
- D. Chi phí khác

ANSWER: A

Câu 5c-Clo1[Lần 1]

Ngày 1/10/N, công ty P ký hợp đồng bán 1 lô hàng hóa cho công ty Q với trị giá 400.000.000 đồng. Theo thỏa thuận hợp đồng, công ty P sẽ giao hàng vào ngày 1/11/N và công ty Q sẽ trả tiền trước ngày 30/11/N, nếu một trong hai bên không thực hiện đúng cam kết sẽ bị phạt 20.000.000 đồng. Ngày 1/11/N công ty P đã giao xong lô hàng hóa cho công ty Q. Ngày 15/12/N, công ty Q chuyển khoản thanh toán cho công ty P. Như vậy số tiền 20.000.000 đồng trên được ghi nhận vào khoản mục nào trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm N của công ty P?

- A. Thu nhập khác
- B. Chi phí tài chính
- C. Doanh thu hoạt động tài chính
- D. Chi phí khác

ANSWER: A

Câu 6 – CLO 1 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 6a-Clo1[Lần 1]

Khoản mục nào sau đây không thuộc Vốn chủ sở hữu trình bày trên Bảng cân đối kế toán của doanh nghiệp?

- A. Quỹ khen thưởng phúc lợi
- B. Lợi nhuận chưa phân phối
- C. Vốn góp của chủ sở hữu
- D. Quỹ đầu tư phát triển

ANSWER: A

Câu 6b-Clo1[Lần 1]

Khoản mục nào sau đây không thuộc Nợ phải trả trình bày trên Bảng cân đối kế toán của doanh nghiệp?

- A. Tạm ứng
- B. Doanh thu chưa thực hiện
- C. Quỹ khen thưởng phúc lợi
- D. Phải trả cho người bán

ANSWER: A

Câu 6c-Clo1/Lần 1]

Khoản mục nào sau đây không thuộc Vốn chủ sở hữu trình bày trên Bảng cân đối kế toán của doanh nghiệp?

- A. Doanh thu chưa thực hiện
- B. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản
- C. Quỹ đầu tư phát triển
- D. Lợi nhuận chưa phân phối

ANSWER: A

Câu 7 – CLO1 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 7a-Clo1/Lần 1]

Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ là khoản chênh lệch giữa:

- A. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ trừ (-) Giá vốn hàng bán
- B. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trừ (-) Giá vốn hàng bán
- C. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trừ (-) Các khoản giảm trừ doanh thu
- D. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ trừ (-) Giá vốn hàng bán trừ (-) Chi phí bán hàng

ANSWER: A

Câu 7b-Clo1/Lần 1]

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là khoản chênh lệch giữa:

- A. Lợi nhuận gộp cộng (+) Lợi nhuận từ hoạt động tài chính trừ (-) Chi phí bán hàng trừ (-) Chi phí quản lý doanh nghiệp
- B. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ cộng (+) Lợi nhuận từ hoạt động tài chính trừ (-) Chi phí bán hàng trừ (-) Chi phí quản lý doanh nghiệp
- C. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cộng (+) Lợi nhuận từ hoạt động tài chính trừ (-) Chi phí bán hàng trừ (-) Chi phí quản lý doanh nghiệp

D. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trừ (-) Giá vốn hàng bán trừ (-) Chi phí bán hàng trừ (-) Chi phí quản lý doanh nghiệp

ANSWER: A

Câu 7c-Clo1[Lần 1]

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ là khoản chênh lệch giữa:

- A. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trừ (-) Các khoản giảm trừ doanh thu**
- B. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trừ (-) Giá vốn hàng bán**
- C. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trừ (-) Chi phí tài chính**
- D. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ trừ (-) Chi phí bán hàng**

ANSWER: A

Câu 8 – CLO1 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 8a-Clo1&2[Lần 1]

Nợ TK 112

24.000.000

Có TK 3387

24.000.000

Nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên có nội dung kinh tế:

- A. Trung tâm anh ngữ ILA nhận trước 6 tháng tiền học phí anh văn của khách hàng Y bằng chuyển khoản với mức học phí là 4.000.000 đồng/tháng**
- B. Công ty nhận được tiền cung cấp dịch vụ tháng trước của công ty PTI bằng chuyển khoản 24.000.000 đồng.**
- C. Công ty BITEK xuất bán một lô hàng hóa và thu ngay bằng chuyển khoản 24.000.000 đồng.**
- D. Công ty ZADO đã hoàn thành xong thi công lắp hệ thống máy lạnh cho tòa nhà REE và thu ngay bằng chuyển khoản 24.000.000 đồng.**

ANSWER: A

Câu 8b-Clo1&2[Lần 1]

Nợ TK 242

24.000.000

Có TK 112

24.000.000

Nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên có nội dung kinh tế:

- A. Trung tâm anh ngữ ILA trả trước 3 tháng tiền thuê mặt bằng cho công ty PTI bằng chuyển khoản với số tiền 8.000.000 đồng/tháng.**
- B. Công ty SCTV chuyển khoản 24.000.000 đồng thanh toán tiền nợ người bán tháng trước.**

- A. 305.000.000 đồng
- B. 265.000.000 đồng
- C. 95.000.000 đồng
- D. 485.000.000 đồng

ANSWER: A

Câu 9c-Clo2[Lần 1]

Ngày 1/12/2024, TK421 - “Lợi nhuận chưa phân phối” của công ty có số dư 750.000.000 đồng. Trong tháng 12/2024, kế toán trích lợi nhuận chưa phân phối bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi 120.000.000 đồng và quỹ đầu tư phát triển 300.000.000 đồng. Cuối tháng, kế toán xác định kết quả hoạt động kinh doanh cho biết chỉ tiêu “Lợi nhuận sau thuế” của công ty lỗ 85.000.000 đồng. Vậy số dư TK 421 vào ngày 31/12/2024?

- A. 245.000.000 đồng
- B. 330.000.000 đồng
- C. 370.000.000 đồng
- D. 415.000.000 đồng

ANSWER: A

Câu 10-CLO 2 [LẦN 1] (random 1 trong 3 câu)

Câu 10a-Clo2[Lần 1]

Nghiệp vụ “Công ty sản xuất giấy BITAS mua một hệ thống máy phát điện sử dụng ngay tại bộ phận văn phòng, với thời gian sử dụng ước tính 5 năm, giá mua 75.000.000 đồng, đã chuyển khoản thanh toán 50.000.000 đồng và phần còn lại sẽ trả vào tháng sau” được ghi sổ nhật ký:

- A. Nợ TK 211 75.000.000
 - Có TK 112 50.000.000
 - Có TK 331 25.000.000
- B. Nợ TK 641 75.000.000
 - Có TK 112 50.000.000
 - Có TK 331 25.000.000
- C. Nợ TK 242 75.000.000
 - Có TK 112 50.000.000
 - Có TK 331 25.000.000

D. Nợ TK 153 75.000.000

Có TK 112 50.000.000

Có TK 331 25.000.000

ANSWER: A

Câu 10b-Clo2[Lần 1]

Nghiệp vụ “Công ty sản xuất giấy BITAS mua 500 m² vải nhập kho (*chuyên dùng để sản xuất giấy vải*) với tổng trị giá 70.000.000 đồng đã thanh toán 50.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản, phần còn lại trả vào tháng sau” được ghi sổ nhật ký:

A. Nợ TK 152 70.000.000

Có TK 112 50.000.000

Có TK 331 20.000.000

B. Nợ TK 156 70.000.000

Có TK 331 50.000.000

Có TK 112 20.000.000

C. Nợ TK 152 70.000.000

Có TK 331 50.000.000

Có TK 112 20.000.000

D. Nợ TK 156 70.000.000

Có TK 112 50.000.000

Có TK 331 20.000.000

ANSWER: A

Câu 10c-Clo2[Lần 1]

Nghiệp vụ “Công ty sản xuất giấy BITAS mua một 500 khuôn làm đế giấy nhập kho với giá 32.000 đồng/khuôn, đã thanh toán bằng tiền mặt 5.000.000 đồng, phần còn lại trả vào tháng sau” được ghi sổ nhật ký:

A. Nợ TK 153 16.000.000

Có TK 111 5.000.000

Có TK 331 11.000.000

B. Nợ TK 153 16.000.000

Có TK 111 11.000.000

Có TK 331 5.000.000

C. Nợ TK 156 16.000.000

Có TK 111 5.000.000

Có TK 331 11.000.000

D. Nợ TK 156 16.000.000

Có TK 111 11.000.000

Có TK 331 5.000.000

ANSWER: A

Câu 11-CLO2 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 11a-Clo2[Lần 1]

Khoản chi phí vận chuyển hàng đi bán tháng này sẽ được ghi nhận vào tài khoản kế toán nào sau đây:

- A. TK Chi phí bán hàng
- B. TK Chi phí quản lý doanh nghiệp
- C. TK Chi phí tài chính
- D. TK Chi phí khác

ANSWER: A

Câu 11b-Clo2[Lần 1]

Khoản chi phí văn phòng phẩm dùng tại bộ phận kế toán tháng này sẽ được ghi nhận vào tài khoản kế toán nào sau đây:

- A. TK Chi phí quản lý doanh nghiệp
- B. TK Chi phí bán hàng
- C. TK Chi phí tài chính
- D. TK Chi phí khác

ANSWER: A

Câu 11c-Clo2[Lần 1]

Khoản tiền phạt doanh nghiệp giao hàng trễ, không theo cam kết trong hợp đồng với khách hàng tháng này sẽ được ghi nhận vào tài khoản kế toán nào sau đây:

- A. TK Chi phí khác
- B. TK Chi phí bán hàng
- C. TK Chi phí tài chính

D. TK Chi phí quản lý doanh nghiệp

ANSWER: A

Câu 12 – CLO2 [LẦN]: (*random 1 trong 3 câu*)

Câu 12a-Clo2[Lần 1]

Nghiệp vụ “Chuyển khoản thanh toán tiền một xe bán tải chở hàng, biết xe bán tải này đã đưa vào sử dụng từ tháng trước” được ghi sổ nhật ký:

A. Nợ TK 331/Có TK 112

B. Nợ TK 211/Có TK 112

C. Nợ TK 641/Có TK 112

D. Nợ TK 153/Có TK 112

ANSWER: A

Câu 12b-Clo2[Lần 1]

Nghiệp vụ “Nhận được hóa đơn tiền Internet tháng này chưa thanh toán tại văn phòng công ty” được ghi sổ nhật ký:

A. Nợ TK 642/Có TK 331

B. Nợ TK 641/Có TK 331

C. Nợ TK 635/Có TK 331

D. Nợ TK 811/Có TK 331

ANSWER: A

Câu 12c-Clo2[Lần 1]

Nghiệp vụ “Chuyển khoản trả lãi vay ngân hàng tháng này” được ghi sổ nhật ký:

A. Nợ TK 635/Có TK 112

B. Nợ TK 641/Có TK 112

C. Nợ TK 341/Có TK 112

D. Nợ TK 641/Có TK 112

ANSWER: A

Câu 13 – CLO 2[LẦN 1]: (*random 1 trong 3 câu*)

Câu 13a-Clo2[Lần 1]

Ngày 1/6/N, công ty J&P mua xe cần cẩu dùng để bốc xếp hàng hóa có nguyên giá 1.560.000.000 đồng, thời gian sử dụng ước tính 10 năm bắt đầu từ ngày 1/6/N. Biết công ty áp dụng kỳ kế toán năm, bút toán điều chỉnh để ghi nhận chi phí khấu hao tại ngày 31/12/N là:

A. Nợ TK 641 91.000.000

 Có TK 214 91.000.000

B. Nợ TK 642 156.000.000

 Có TK 214 156.000.000

C. Nợ TK 642 91.000.000

 Có TK 242 45.500.000

D. Nợ TK 642 156.000.000

 Có TK 242 156.000.000

ANSWER: A

Câu 13b-Clo2/Lần 1/

Ngày 1/7/N, công ty J&P mua xe cần cẩu dùng để bốc xếp hàng hóa có nguyên giá 1.560.000.000 đồng, thời gian sử dụng ước tính 10 năm bắt đầu từ ngày 1/7/N. Biết công ty áp dụng kỳ kế toán năm, bút toán điều chỉnh để ghi nhận chi phí khấu hao tại ngày 31/12/N là:

A. Nợ TK 641 78.000.000

 Có TK 214 78.000.000

B. Nợ TK 642 156.000.000

 Có TK 214 156.000.000

C. Nợ TK 642 78.000.000

 Có TK 242 78.000.000

D. Nợ TK 642 156.000.000

 Có TK 242 156.000.000

ANSWER: A

Câu 13c-Clo2/Lần 1/

Ngày 1/8/N, công ty J&P mua xe cần cẩu dùng để bốc xếp hàng hóa có nguyên giá 1.560.000.000 đồng, thời gian sử dụng ước tính 10 năm bắt đầu từ ngày 1/8/N. Biết công ty áp dụng kỳ kế toán năm, bút toán điều chỉnh để ghi nhận chi phí khấu hao tại ngày 31/12/N là:

A. Nợ TK 641 65.000.000

 Có TK 214 65.000.000

B. Nợ TK 642 156.000.000

 Có TK 214 156.000.000

C. Nợ TK 642 65.000.000

Có TK 242 65.000.000

D. Nợ TK 642 156.000.000

Có TK 242 156.000.000

ANSWER: A

Câu 14 – CLO2 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 14a-Clo2[Lần 1]

Ngày 15/4/N, công ty Vietel ký hợp đồng cung cấp dịch vụ Internet cho công ty Hasan trong 2 năm, có hiệu lực bắt đầu từ ngày 1/5/N và công ty Vietel đã nhận đủ tiền chuyển khoản thanh toán toàn bộ phí dịch vụ 2 năm của công ty Hasan với tổng trị giá 7.200.000 đồng. Biết công ty Vietel áp dụng kỳ kế toán tháng. Cuối mỗi tháng, công ty Vietel sẽ thực hiện bút toán điều chỉnh về:

- A. Doanh thu chưa thực hiện
- B. Chi phí trả trước
- C. Doanh thu chưa thu tiền và chưa ghi nhận
- D. Chi phí chưa thanh toán và chưa ghi nhận

ANSWER: A

Câu 14b-Clo2[Lần 1]

Ngày 15/4/N, công ty Hasan ký hợp đồng yêu cầu cung cấp dịch vụ Internet với công ty Viettel trong 2 năm, có hiệu lực bắt đầu từ ngày 1/5/N và công ty Hasan đã chuyển khoản thanh toán toàn bộ phí dịch vụ 2 năm với tổng trị giá 7.200.000 đồng cho công ty Vietel. Biết công ty Hasan áp dụng kỳ kế toán tháng. Cuối mỗi tháng, công ty Hasan sẽ thực hiện bút toán điều chỉnh về:

- A. Chi phí trả trước
- B. Doanh thu chưa thực hiện
- C. Doanh thu chưa thu tiền và chưa ghi nhận
- D. Chi phí chưa thanh toán và chưa ghi nhận

ANSWER: A

Câu 14c-Clo2[Lần 1]

Ngày 15/4/N, công ty Hasan ký hợp đồng yêu cầu cung cấp dịch vụ Internet với công ty Viettel trong 1 năm, có hiệu lực bắt đầu từ ngày 1/5/N và công ty Hasan sẽ thanh toán toàn bộ phí dịch vụ 1 năm với tổng trị giá 7.200.000 đồng khi kết thúc hợp đồng. Biết công ty Hasan áp dụng kỳ kế toán tháng. Cuối mỗi tháng, công ty Hasan sẽ thực hiện bút toán điều chỉnh về:

- A. Chi phí chưa thanh toán và chưa ghi nhận
- B. Doanh thu chưa thực hiện
- C. Doanh thu chưa thu tiền và chưa ghi nhận
- D. Chi phí trả trước

ANSWER: A

Câu 15 – CLO2 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 15a-Clo2[Lần 1]

Công ty FUTA có một số thông tin liên quan đến tình hình kinh doanh trong năm 2024 như sau:

- Tổng doanh thu cung cấp dịch vụ: 1.000.000.000 đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: 340.000.000 đồng
- Lãi từ đầu tư chứng khoán: 14.000.000 đồng
- Được tặng một thiết bị bán hàng trị giá: 100.000.000 đồng
- Chi trả lãi vay trong năm: 180.000.000 đồng

Bút toán khóa sổ tài khoản “Xác định kết quả kinh doanh” vào lúc cuối kỳ tại công ty FUTA là:

- A. Nợ TK 911 594.000.000
 Có TK 421 594.000.000
- B. Nợ TK 421 594.000.000
 Có TK 911 594.000.000
- C. Nợ TK 911 594.000.000
 Có TK 511 594.000.000
- D. Nợ TK 511 594.000.000
 Có TK 911 594.000.000

ANSWER: A

Câu 15b-Clo2[Lần 1]

Công ty FUTA có một số thông tin liên quan đến tình hình kinh doanh trong năm 2024 như sau:

- Tổng doanh thu cung cấp dịch vụ: 395.000.000 đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: 340.000.000 đồng

- **Lãi từ đầu tư chứng khoán: 14.000.000 đồng**
- **Được tặng một thiết bị bán hàng trị giá: 50.000.000 đồng**
- **Chi trả lãi vay trong năm: 180.000.000 đồng**

Bút toán khóa sổ tài khoản “Xác định kết quả kinh doanh” vào lúc cuối kỳ tại công ty FUTA là:

A. Nợ TK 421	61.000.000	
	Có TK 911	61.000.000
B. Nợ TK 911	61.000.000	
	Có TK 421	61.000.000
C. Nợ TK 911	61.000.000	
	Có TK 511	61.000.000
D. Nợ TK 511	61.000.000	
	Có TK 911	61.000.000

ANSWER: A

Câu 15c-Clo2/Lần 1/

Công ty FUTA có một số thông tin liên quan đến tình hình kinh doanh trong năm 2024 như sau:

- **Tổng doanh thu cung cấp dịch vụ: 360.000.000 đồng**
- **Chi phí quản lý doanh nghiệp: 340.000.000 đồng**
- **Lãi từ đầu tư chứng khoán: 14.000.000 đồng**
- **Được tặng một thiết bị bán hàng trị giá: 50.000.000 đồng**
- **Chi trả lãi vay trong năm: 180.000.000 đồng**

Bút toán khóa sổ tài khoản “Xác định kết quả kinh doanh” vào lúc cuối kỳ tại công ty A là:

A. Nợ TK 421	96.000.000	
	Có TK 911	96.000.000
B. Nợ TK 911	96.000.000	
	Có TK 421	96.000.000
C. Nợ TK 911	96.000.000	
	Có TK 511	96.000.000
D. Nợ TK 511	96.000.000	
	Có TK 911	96.000.000

ANSWER: A

Câu 16 – CLO2 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 16a-Clo2/Lần 1/

Phát biểu nào sau đây Đúng:

A. Khóa sổ tài khoản tạm thời giúp xác định lợi nhuận của một kỳ kế toán và dẫn đến các tài khoản tạm thời không còn số dư cuối kỳ.

B. Khóa sổ tài khoản thường xuyên giúp xác định lợi nhuận của một kỳ kế toán

C. Khóa sổ tài khoản tạm thời sẽ chuyển số liệu sang sổ sách kế toán của kỳ kế toán tiếp theo

D. Việc khóa sổ tài khoản tạm thời sẽ dẫn đến các tài khoản kế toán có số dư cuối kỳ.

ANSWER: A

Câu 16b-Clo2[Lần 1]

Phát biểu nào sau đây Sai:

A. Việc khóa sổ kế toán vào thời điểm cuối kỳ dẫn đến các tài khoản kế toán không có số dư cuối kỳ.

B. Khóa sổ tài khoản tạm thời sẽ kết chuyển tổng số phát sinh của các tài khoản doanh thu, tài khoản chi phí, và tài khoản xác định kết quả kinh doanh để xác định lợi nhuận của một kỳ kế toán.

C. Khóa sổ tài khoản thường xuyên sẽ tính toán số dư cuối kỳ các tài khoản nhằm tổng hợp thông tin để lập báo cáo tài chính và chuyển số liệu sang sổ sách kế toán của kỳ kế toán tiếp theo.

D. Việc khóa sổ tài khoản tạm thời sẽ dẫn đến các tài khoản tạm thời không có số dư cuối kỳ.

ANSWER: A

Câu 16c-Clo2[Lần 2]

Phát biểu nào sau đây Đúng:

A. Khóa sổ tài khoản thường xuyên sẽ tính toán số dư cuối kỳ các tài khoản nhằm tổng hợp thông tin để lập báo cáo tài chính và chuyển số liệu sang sổ sách kế toán của kỳ kế toán tiếp theo.

B. Khóa sổ tài khoản thường xuyên giúp xác định lợi nhuận của một kỳ kế toán.

C. Khóa sổ tài khoản tạm thời sẽ chuyển số liệu sang sổ sách kế toán của kỳ kế toán tiếp theo.

D. Việc khóa sổ tài khoản tạm thời sẽ dẫn đến các tài khoản kế toán có số dư cuối kỳ.

ANSWER: A

Câu 17 – CLO2 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 17a-Clo2[Lần 1]

Cuối kỳ kế toán, kế toán công ty xác định kết quả kinh doanh của doanh nghiệp có lãi 100.000.000 đồng. Bút toán khóa sổ tài khoản xác định kết quả kinh doanh là:

A. Nợ TK 911/Có TK 421: 100.000.000

B. Nợ TK 421/Có TK 911: 100.000.000

C. Nợ TK 421/Có TK 511: 100.000.000

D. Nợ TK 511/Có TK 421: 100.000.000

ANSWER: A

Câu 17b-Clo2[Lần 1]

Cuối kỳ kế toán, kế toán công ty xác định kết quả kinh doanh của doanh nghiệp bị lỗ 100.000.000 đồng. Bút toán khóa sổ tài khoản xác định kết quả kinh doanh là:

A. Nợ TK 421/Có TK 911: 100.000.000

B. Nợ TK 911/Có TK 421: 100.000.000

C. Nợ TK 421/Có TK 511: 100.000.000

D. Nợ TK 511/Có TK 421: 100.000.000

ANSWER: A

Câu 17c-Clo2[Lần 2]

Cuối kỳ kế toán, kế toán công ty xác định kết quả kinh doanh của doanh nghiệp bị lỗ 150.000.000 đồng. Bút toán khóa sổ tài khoản xác định kết quả kinh doanh là:

A. Nợ TK 421/Có TK 911: 150.000.000

B. Nợ TK 911/Có TK 421: 150.000.000

C. Nợ TK 421/Có TK 511: 150.000.000

D. Nợ TK 641/Có TK 421: 150.000.000

ANSWER: A

Câu 18 – CLO2 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 18a-Clo2[Lần 1]

Khi khóa sổ TK 521 “Các khoản giảm trừ doanh thu” sẽ được kết chuyển sang:

A. Bên Nợ TK 511

B. Bên Nợ TK 911

C. Bên Có TK 511

D. Bên Có TK 911

ANSWER: A

Câu 18b-Clo2[Lần 1]

Khi khóa sổ TK 711 “Thu nhập khác” sẽ được kết chuyển sang:

A. Bên Có TK 911

B. Bên Nợ TK 511

C. Bên Có TK 511

D. Bên Nợ TK 911

ANSWER: A

Câu 18c-Clo2[Lần 1]

Khi khóa sổ TK 811 “Chi phí khác” sẽ được kết chuyển sang:

A. Bên Nợ TK 911

B. Bên Nợ TK 511

C. Bên Có TK 511

D. Bên Có TK 911

ANSWER: A

Câu 19– CLO2 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 19a-Clo2[Lần 1]

Trong kỳ, doanh nghiệp có tổng phát sinh các tài khoản bao gồm: TK 511: 300.000.000 đồng; TK 515: 50.000.000 đồng; TK 632: 200.000.000 đồng; TK 635: 40.000.000 đồng; TK 641: 40.000.000 đồng; TK 642: 20.000.000 đồng. Cuối kỳ, kế toán thực hiện bút toán khóa sổ TK 911 “Xác định kết quả kinh doanh”:

A. Ghi bên Có TK 421: 50.000.000

B. Ghi bên Có TK 421: 40.000.000

C. Ghi bên Có TK 421: 100.000.000

D. Ghi bên Có TK 421: 150.000.000

ANSWER: A

Câu 19b-Clo2[Lần 1]

Trong kỳ, doanh nghiệp có tổng phát sinh các tài khoản bao gồm: TK 511: 300.000.000 đồng; TK 521: 50.000.000 đồng; TK 632: 200.000.000 đồng; TK 635: 40.000.000 đồng; TK 641: 40.000.000 đồng; TK 642: 20.000.000 đồng. Cuối kỳ, kế toán thực hiện bút toán khóa sổ

TK 911 “Xác định kết quả kinh doanh”:

- A. Ghi bên Nợ TK 421: 50.000.000
- B. Ghi bên Có TK 421: 50.000.000
- C. Ghi bên Nợ TK 421: 100.000.000
- D. Ghi bên Có TK 421: 100.000.000

ANSWER: A

Câu 19c-Clo2[Lần 1]

Trong kỳ, doanh nghiệp có tổng phát sinh các tài khoản bao gồm: TK 511: 300.000.000 đồng; TK 521: 50.000.000 đồng; TK 632: 200.000.000 đồng; TK 641: 40.000.000 đồng; TK 642: 20.000.000 đồng, TK 711: 35.000.000 đồng. Cuối kỳ, kế toán thực hiện bút toán khóa sổ TK 911 “Xác định kết quả kinh doanh”:

- A. Ghi bên Có TK 421: 25.000.000
- B. Ghi bên Nợ TK 421: 10.000.000
- C. Ghi bên Nợ TK 421: 25.000.000
- D. Ghi bên Có TK 421: 10.000.000

ANSWER: A

Câu 20– CLO2 [LẦN 1]: (random 1 trong 3 câu)

Câu 20a-Clo2[Lần 1]

Cuối kỳ, sau khi thực hiện khóa sổ các tài khoản tạm thời, tài khoản nào sau đây trên Bảng cân đối kế toán sẽ bị ảnh hưởng:

- A. Lợi nhuận chưa phân phối
- B. Vốn đầu tư của chủ sở hữu
- C. Tiền gửi ngân hàng
- D. Quỹ khen thưởng phúc lợi

ANSWER: A

Câu 20b-Clo2[Lần 1]

Sau khi thực hiện khóa sổ vào thời điểm cuối kỳ, tài khoản nào sau đây sẽ không có số

dư:

- A. Thu nhập khác
- B. Doanh thu chưa thực hiện
- C. Chi phí trả trước
- D. Hao mòn tài sản cố định

ANSWER: A

Câu 20c-Clo2[Lần 1]

Sau khi thực hiện khóa sổ vào thời điểm cuối kỳ, tài khoản nào sau đây sẽ có số dư:

- A. Chi phí trả trước
- B. Chi phí tài chính
- C. Chi phí khác
- D. Chi phí bán hàng

ANSWER: A

PHẦN TƯ LUẬN (3.0 điểm)

Câu TL-CLO2&3 - [lần 1] Random 1 trong 2 câu

Công ty TM & DV BEE mới thành lập vào ngày 1/2/2025, chuyên cung cấp và nhập khẩu máy lạnh Daikin, cung cấp dịch vụ thi công lắp đặt và bảo trì hệ thống máy lạnh... Công ty áp dụng kỳ kế toán tháng, quản lý hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Trong tháng 2/2025, công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh sau:

1. **Ngày 1/2**, chủ sở hữu công ty góp vốn vào công ty một nhà kho trị giá 2.000.000.000 đồng và tiền gửi ngân hàng 1.000.000.000 đồng.
2. **Ngày 5/2**, công ty chuyển khoản mua 50 máy lạnh Daikin về nhập kho với giá mua là 8.000.000 đồng/cái.
3. **Ngày 15/2**, công ty xuất bán 20 máy lạnh Daikin mua ở ngày 5/2 cho công ty NICE với giá bán 13.000.000 đồng/cái, chưa thu được tiền.

Yêu cầu:

- (1) Hãy ghi sổ nhật ký (định khoản) các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong tháng 2/2025 (2 điểm)
- (2) Hãy cho biết sự thay đổi của Lợi nhuận chưa phân phối vào ngày 28/2/2025 và tính số dư cuối kỳ của các tài khoản thuộc Bảng cân đối kế toán. (1 điểm)

Câu TL2-CLO2&3 – [lần 1]

Công ty TM & DV BEE mới thành lập vào ngày 1/2/2025, chuyên cung cấp và nhập

khẩu máy lạnh Daikin, cung cấp dịch vụ thi công lắp đặt và bảo trì hệ thống máy lạnh... Công ty áp dụng kỳ kế toán tháng, quản lý hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Trong tháng 2/2025, công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh sau:

4. **Ngày 1/2**, chủ sở hữu công ty góp vốn vào công ty 2 xe bán tải với trị giá 700.000.000 đồng/xe và tiền gửi ngân hàng 1.000.000.000 đồng.
5. **Ngày 10/2**, công ty mua 50 máy lạnh Daikin về nhập kho với giá mua là 10.000.000 đồng/cái, chưa thanh toán cho người bán.
6. **Ngày 15/2**, công ty xuất bán 25 máy lạnh Daikin mua ở ngày 5/2 cho công ty NICE với giá bán 14.000.000 đồng/cái và đã nhận được tiền bằng chuyển khoản.

Yêu cầu:

- (1) Hãy ghi sổ nhật ký (định khoản) các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong tháng 2/2025 (2 điểm)
- (2) Hãy cho biết sự thay đổi của Lợi nhuận chưa phân phối vào ngày 28/2/2025 và tính số dư cuối kỳ của các tài khoản thuộc Bảng cân đối kế toán. (1 điểm).

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

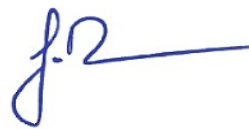
[illegible]

Câu TL 2	Yêu cầu 1:	0.5	
	(3) Nợ TK 211 1.400.000.000		
	Nợ TK 112 1.000.000.000		
	Có TK 411 2.400.000.000		
	(4) Nợ TK 156 500.000.000	0.5	
	Có TK 331 500.000.000		
	(3a) Nợ TK 632 250.000.000		
	Có TK 156 250.000.000	0.5	
	(3b) Nợ TK 112 350.000.000		
	Có TK 511 250.000.000	0.5	
	Yêu cầu 2:		
	- Lợi nhuận chưa phân phối tăng 100.000.000 đồng		
	- Số dư cuối kỳ các TK:	1.0	
	+ TK 112: 1.350.000.000 đồng		
	+ TK 156: 250.000.000 đồng		
	+ TK 211: 1.400.000.000 đồng		
	+ TK 331: 500.000.000 đồng		
	+ TK 411: 2.300.000.000 đồng		
	+ TK 421: 100.000.000 đồng		
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2025

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ



TS. Mai Bình Dương

ThS. Phan Minh Nguyệt